

Sở Tài chính Bến Tre khuyến cáo các nhà đầu tư nên đọc kỹ các thông tin trong tài liệu này và Quy chế chào bán cạnh tranh trước khi tham dự chào bán. Nhà đầu tư có trách nhiệm nghiên cứu Bản công bố thông tin này đồng thời tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

## VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91)



Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**

Địa chỉ: 26 Nguyễn Trung Trực, phường 1, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Điện thoại: (0275) 3 826 358

Fax: (0275) 3 817 770

Website: [www.congtrinhdothibentre.vn](http://www.congtrinhdothibentre.vn)

**TỔ CHỨC TƯ VẤN**

**BAOVIET**  **Securities**  
CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Tháng 4 năm 2020

## **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### ***Về việc thoái vốn cổ phần của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre***

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre thực hiện thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 sửa đổi bởi Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018.
- Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020.
- Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh Bến Tre về việc ủy quyền cho Sở Tài chính thực hiện thủ tục thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình đô thị Bến Tre.
- Quyết định số 2810/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá cổ phần, thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình đô thị Bến Tre.
- Thông báo số 170/SGDHCM-NY ngày 27/02/2020 của Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh về việc hủy bán đấu giá cổ phần của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre nắm giữ;
- Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình Đô Thị Bến Tre;
- Phương thức chuyển nhượng vốn:
  - + Chào bán cạnh tranh qua Tổ chức chào bán là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
  - + Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.
- Thông tin về cổ phiếu chào bán:
  - + Tên cổ phiếu: Cổ phần Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre
  - + Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
  - + Giá khởi điểm: 14.630 đồng/cổ phần
  - + Tổng số lượng chào bán: 864.000 cổ phần
  - + Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 8.640.000.000 đồng.

# MỤC LỤC

<b>I. CĂN CỨ PHÁP LÝ.....</b>	<b>1</b>
<b>II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHẦN CHÀO BÁN .....</b>	<b>3</b>
1. Rủi ro về kinh tế.....	3
2. Rủi ro về luật pháp.....	3
3. Rủi ro ngành nghề.....	4
4. Rủi ro khác .....	5
<b>III. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....</b>	<b>6</b>
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng .....	6
2. Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng.....	6
3. Tổ chức tư vấn .....	6
<b>IV. CÁC KHÁI NIỆM.....</b>	<b>7</b>
<b>V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG .....</b>	<b>8</b>
1. Thông tin chung về tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	8
2. Mối quan hệ với công ty có vốn đầu tư chuyển nhượng.....	8
3. Số cổ phần sở hữu.....	8
<b>VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG.....</b>	<b>9</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	9
2. Cơ cấu tổ chức Công ty .....	13
3. Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát.....	21
4. Hoạt động kinh doanh .....	21
5. Định hướng phát triển: .....	24
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý 2 năm 2019.....	25
7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	26
8. Tình hình tài sản của Công ty .....	27
9. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty .....	28
10. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019.....	30
11. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện .....	31

HÓA  
TÀI  
TÍNH



12. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn.....	32
<b>VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN .....</b>	<b>33</b>
1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre.....	33
2. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.....	33
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần .....	33
4. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng: 864.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ .....	33
5. Giá khởi điểm chào bán: 14.630 đồng/cổ phần .....	33
6. Phương pháp/cơ sở tính giá giá khởi điểm: .....	33
7. Phương thức chuyển nhượng vốn: .....	33
8. Tổ chức chào bán:.....	33
9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn .....	33
10. Đăng ký mua cổ phần:.....	33
11. Thời gian thực hiện đăng ký mua cổ phần dự kiến: .....	34
12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:.....	34
13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn: Không có.....	34
14. Các loại thuế có liên quan: .....	34
15. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:.....	35
<b>VIII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN .....</b>	<b>35</b>
<b>IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN .....</b>	<b>36</b>
<b>X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG .....</b>	<b>37</b>





**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua;
- Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội về Quản lý và sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII thông qua;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về việc đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán chứng khoán để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (có hiệu lực từ ngày 01/9/2018);
- Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**

---



- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty ban hành ngày 19/06/2018;
- Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh Bến Tre về việc ủy quyền cho Sở Tài chính thực hiện thủ tục thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình đô thị Bến Tre;
- Chứng thư thẩm định giá trị doanh nghiệp Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre số 1405/19/CT.SACC ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Công ty CP Tư vấn Thẩm định giá Đông Nam, thời điểm xác định giá là ngày 30/06/2019;
- Quyết định số 2810/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá cổ phần, thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình đô thị Bến Tre;
- Thông báo số 170/SGDHCM-NY ngày 27/02/2020 của Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh về việc hủy bán đấu giá cổ phần của Công ty CP Công trình Đô thị Bến Tre do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre nắm giữ;
- Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre;
- Các văn bản liên quan khác.





## **II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHẦN CHÀO BÁN**

### **1. Rủi ro về kinh tế**

Sự phát triển của đô thị là yếu tố chính để tạo ra đà phát triển cho ngành dịch vụ công ích. Song song với sự tăng trưởng về dân số và kinh tế, địa phương sẽ tập trung đầu tư cho công tác an sinh xã hội, cải thiện mọi mặt về y tế, giáo dục, giao thông,... Hệ thống hạ tầng kỹ thuật như điện, nước, chiếu sáng, cây xanh, các công trình công cộng do đó cũng sẽ được chú trọng phát triển để góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, đồng thời chỉnh trang bộ mặt đô thị, nâng tầm phát triển của địa phương. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre là cung cấp các dịch vụ công ích đô thị, chính vì thế, hoạt động của Công ty sẽ gắn liền với sự phát triển của thành phố Bến Tre nói riêng, và nền kinh tế Việt Nam nói chung. Năm 2019, kinh tế - xã hội của nước ta có những chuyển biến tích cực và đạt được một số thành tựu đáng khích lệ. GDP năm 2019 đạt kết quả ấn tượng với tốc độ tăng 7,02% (Quý I tăng 6,82%, quý II tăng 6,73%; quý III tăng 7,48%[3]; quý IV tăng 6,97%), vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6%-6,8%. Theo đó, các ngành nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp chế biến chế tạo và xuất khẩu tiếp tục là động lực phát triển kinh tế của đất nước. Năng lực sản xuất của nền kinh tế được mở rộng, tạo đà cho kinh tế nước ta phát triển trong những năm tới. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát. Dự báo tăng trưởng GDP giai đoạn 2019 - 2020 sẽ tiếp tục khả quan và duy trì được tốc độ phát triển 6,9%/năm. Nền kinh tế được kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng tốt nhờ các yếu tố tích cực như cải cách mạnh mẽ, tái cơ cấu toàn diện nền kinh tế, hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới.

Những tín hiệu khả quan của nền kinh tế sẽ tác động tích cực đến thị trường chứng khoán, mở ra nhiều cơ hội cho nhà đầu tư, tăng sự đa dạng và tính minh bạch của thị trường. Năm 2019 - 2020, chính phủ đặt mục tiêu đưa quy mô vốn hóa thị trường chứng khoán đạt khoảng 70% GDP. Việc gia tăng quy mô của thị trường chứng khoán là để giảm áp lực tài trợ vốn lên ngân hàng và tìm kiếm nguồn vốn trung và dài hạn thông qua thị trường chứng khoán.

### **2. Rủi ro về luật pháp**

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre chịu sự chi phối bởi hệ thống pháp luật và chính sách của Nhà nước như: Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Chứng khoán.... Hệ thống luật pháp hiện nay của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, do đó những sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra, sự thay đổi trong hệ thống luật pháp có thể có những ảnh hưởng nhất định tới hoạt động của Công ty. Để hạn chế rủi ro này Công ty cần luôn theo dõi, nắm bắt kịp thời đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng





chiến lược phát triển Công ty phù hợp với định hướng phát triển của đất nước.

### **3. Rủi ro ngành nghề**

#### **✚ Rủi ro hoạt động**

Dịch vụ vệ sinh đô thị, thu gom và xử lý rác thải của BTU chịu nhiều ảnh hưởng bởi các yếu tố khách quan như khối lượng công việc tại địa phương, tình hình thời tiết cũng như công tác quy hoạch, xây dựng trên địa bàn thành phố. Hiện nay, việc phân loại rác tại nguồn chưa được thực hiện một cách đồng bộ, rác thải khó xử lý ngày càng nhiều,... làm tăng khối lượng công việc của công nhân BTU cũng như chi phí doanh nghiệp phải bỏ ra để xử lý rác thải; ngoài ra doanh nghiệp còn phải thường xuyên cải tiến công nghệ, thiết bị để phù hợp với đặc điểm rác thải sinh hoạt.

Bên cạnh đó, thành phố Bến Tre nằm ở khu vực hạ lưu sông Tiền nên chất thải từ thượng nguồn và chất thải tại chỗ có xu hướng tích tụ với số lượng lớn, đặc biệt là vào những ngày mưa, khiến cho công việc thu gom rác của Công ty gặp nhiều khó khăn hơn. Bến Tre cũng đang trong quá trình cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, có nhiều công trình đang thi công, xây dựng. Điều này có thể làm ảnh hưởng đến quá trình cung cấp dịch vụ của BTU. Dù vậy, trên tinh thần xây dựng thành phố đi lên đô thị loại II, chính quyền địa phương đã nỗ lực tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn thành phố xanh – sạch – đẹp, song song đó người dân cũng ngày càng quan tâm hơn đến các vấn đề môi trường. Điều này đã tạo ra tác động tích cực cho hoạt động của doanh nghiệp. Đồng thời, bản thân BTU cũng luôn nỗ lực duy trì, tăng cường nguồn nhân lực, vật lực để có thể hoàn thành tốt nhất công việc được giao. Trong năm, BTU đã ký kết hợp đồng mua thêm 2 xe ép rác chuyên dùng để phục vụ cho hoạt động công ích đô thị, tăng cường chất lượng công việc.

BTU thi công các công trình đô thị, duy tu cầu đường theo các gói thầu. Do đó, doanh nghiệp phải thực hiện quyết toán kịp thời để có nguồn kinh phí trả lương cho công nhân cũng như duy trì, bảo dưỡng máy móc, thiết bị.

#### **✚ Rủi ro về chi phí**

Hoạt động chính của BTU là cung ứng các dịch vụ công ích, do đó, một trong những bài toán đặt ra cho Công ty là phải kiểm soát được chi phí để vừa trúng được các gói thầu, đồng thời đảm bảo nguồn thu ổn định cho doanh nghiệp.

Ngoài ra, do đặc trưng của dịch vụ công ích, đơn giá đầu ra và khối lượng thực hiện dịch vụ của doanh nghiệp vẫn phải chịu sự kiểm soát bởi các quy định của Nhà nước và ngân sách địa phương. Trong khi đó, các chi phí đầu vào như chi phí nhân công, chi phí nguyên vật liệu đầu vào lại thay đổi liên tục, chi phí cho máy móc có xu hướng tăng do phải đổi mới các thiết bị hiện đại có giá thành



cao,...Điều này gây ra cho các doanh nghiệp cùng ngành nói chung cũng như BTU nói riêng những khó khăn nhất định về mặt tài chính. Do đó, BTU luôn tập trung xây dựng, điều chỉnh chính sách, chiến lược kinh doanh phù hợp để thực hiện giảm thiểu chi phí, đạt được lợi nhuận mục tiêu.

#### **Rủi ro về cạnh tranh**

Hàng năm, Chính phủ phải chi một lượng lớn ngân sách cho việc cung ứng các dịch vụ công ích, đặc biệt tại các thành phố lớn. Do đó, yêu cầu cấp thiết trong lĩnh vực này là nhà thầu phải sử dụng nguồn ngân sách một cách hiệu quả, đồng thời đảm bảo chất lượng công trình. Hiện nay, Chính phủ đã và đang khuyến khích khu vực tư nhân tham gia thực hiện các dịch vụ công ích thông qua việc áp dụng hình thức đấu thầu thay vì chỉ định nhà thầu như trước đây.

Với chính sách này, các doanh nghiệp tham gia đấu thầu phải tập trung nâng cao năng lực, cải tiến chất lượng dịch vụ để có thể trúng thầu thực hiện các dự án. Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công ích, BTU do đó cũng đứng trước áp lực cạnh tranh ngày càng cao trong ngành.

Trải qua hơn 20 năm hoạt động trong lĩnh vực công ích, môi trường đô thị, BTU đã từng bước khẳng định được vị thế của mình trong ngành công trình đô thị cũng như đạt được sự tín nhiệm của khách hàng. Để giữ vững được vị thế đó và thực hiện mục tiêu từng bước mở rộng địa bàn sản xuất kinh doanh đến các huyện và các tỉnh lân cận, BTU sẽ tiếp tục phát huy thế mạnh sẵn có và ngày càng phát triển chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

#### **4. Rủi ro khác**

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên đây, một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty như chiến tranh, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh, các biến động của chính trị - xã hội,...





**III. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

**Ông Cao Văn Trọng**

Chức vụ: Chủ tịch

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

**2. Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**

**Ông Nguyễn Ngọc Triệu**

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

**3. Tổ chức tư vấn**

**CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

**Ông Nguyễn Văn Khánh**

Chức vụ: Phó Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký chuyển nhượng do Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn thoái vốn cổ phần nhà nước của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre cung cấp.





#### **IV. CÁC KHÁI NIỆM**

- Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre
- Công ty có vốn nhà nước chuyển nhượng: Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre
- Bentrepcó: Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre
- Tổ chức tư vấn/CN BVSC: Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
- UBND: Ủy ban nhân dân
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT: Hội đồng Quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- BCTC: Báo cáo tài chính



**V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**

**1. Thông tin chung về tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng**

Tên chủ sở hữu có vốn chuyển nhượng: **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

Trụ sở: Số 7 Cách Mạng Tháng 8, Phường 3, Bến Tre

Điện thoại: 0275 3822 115

**2. Mối quan hệ với công ty có vốn đầu tư chuyển nhượng**

Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre.

**3. Số cổ phần sở hữu**

Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre đang sở hữu 2.160.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 60% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).



## **VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG**

### **1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

- Công ty Công trình Đô thị Bến Tre là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, hoạt động công ích trực thuộc UBND tỉnh Bến Tre, được thành lập theo Quyết định số 654/QĐ-UB ngày 29/04/1997, tiền thân là bộ phận Công trình đô thị thuộc Công ty Nhà ở và Công trình đô thị Bến Tre. Công ty hoạt động dưới sự quản lý của UBND Thị xã Bến Tre.
- Năm 2006, thực hiện Quyết định số 4552/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND tỉnh Bến Tre về việc chuyển Công ty Công trình Đô thị Bến Tre về tỉnh quản lý, kể từ ngày 01/01/2006 Công ty chịu sự chỉ đạo trực tiếp về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Xây dựng Bến Tre.
- Thực hiện theo Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 11/07/2006 của UBND tỉnh Bến Tre về phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty TNHH một thành viên Công trình Đô thị Bến Tre do Nhà nước sở hữu 100% vốn Điều lệ và chính thức đi vào hoạt động theo mô hình mới từ ngày 01/01/2007. Sau 3 năm hoạt động (từ 2007-2009) Công ty đã được UBND tỉnh thống nhất cho bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh mới và bổ sung vốn điều lệ từ 05 tỷ đồng lên 12 tỷ đồng theo Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 03/02/2010 của UBND tỉnh Bến Tre.
- Năm 2014, theo Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 24/06/2014 của UBND tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty TNHH một thành viên Công trình đô thị Bến Tre, UBND tỉnh thống nhất cho bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh và bổ sung vốn điều lệ từ 12 tỷ đồng lên 24 tỷ đồng.
- Ngày 22/07/2014, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre ban hành Quyết định số 1402/QĐ-UBND về giá trị doanh nghiệp Công ty TNHH Công trình Đô thị để cổ phần hóa, thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là 31/12/2013.
- Ngày 23/10/2014, UBND tỉnh Bến Tre ban hành Quyết định số 2136/QĐ-UBND về phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Bến Tre thành công ty cổ phần.
- Ngày 05/12/2014. Công ty tiến hành bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng qua Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Giá đấu thành công bình quân là 10.485 đồng/cổ phần.
- Ngày 31/12/2014, UBND tỉnh Bến Tre ban hành Quyết định số 2701/QĐ-UBND về việc điều chỉnh quyết định phê duyệt phương án và chuyển Công ty



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**



TNHH MTV Công trình Đô thị Bến Tre thành công ty cổ phần.

- Ngày 23/01/2015, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre.
- Ngày 29/01/2015, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1300113091 đăng ký thay đổi lần 2, với vốn điều lệ là 36.000.000.000 đồng. Kể từ khi hoạt động theo mô hình công ty cổ phần đến nay, Công ty chưa thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.
- Ngày 22/09/2015, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre trở thành công ty đại chúng theo Công văn số 6036/UBCK-QLPH của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Ngày 21/12/2015, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre được Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu – mã BTU, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký lưu ký: 3.600.000 cổ phiếu.
- Ngày 04/03/2016, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành quyết định số 126/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre.
- Tháng 01/2017, Công ty thành lập Công ty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển đô thị Bến Tre.
- Công ty niêm yết trên sàn giao dịch Upcom với mã chứng khoán BTU.
- Vốn điều lệ: 36.000.000.000 đồng (ba mươi sáu tỷ đồng), tương đương 3.600.000 cổ phần.

**a) Một số thông tin cơ bản về Công ty**

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre
- Tên tiếng Anh: Ben Tre Urban Project Joint Stock Company
- Tên viết tắt: BENTREPCO
- Vốn điều lệ: 36.000.000.000 đồng (*Ba mươi sáu tỷ đồng*)
- Trụ sở chính: Số 26 Nguyễn Trung Trực, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
- Điện thoại: (0275) 3 826 358 Fax: (0275) 3 817 770
- Giấy CNĐKKD: Số 1300113091 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp lần đầu ngày 18/12/2006, cấp lần thứ 5 ngày 11/03/2020
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**



TT	Mã ngành	Tên ngành
1	2012	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ
2	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
3	0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh.
4	0130	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp
5	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
6	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
7	<b>3811 (Chính)</b>	<b>Thu gom rác thải không độc hại</b>
8	3821	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại
9	3830	Tái chế phế liệu Chi tiết: Xử lý (làm sạch, nóng chảy, nghiền) rác thải bằng nhựa hoặc cao su để nghiền thành hạt nhỏ.
10	3900	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác
11	4100	Xây dựng nhà các loại
12	4210	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
13	4220	Xây dựng công trình công ích
14	4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
15	4321	Lắp đặt hệ thống điện
16	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
17	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
18	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
19	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
20	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây.
21	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện.
22	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**



TT	Mã ngành	Tên ngành
		điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện).
23	9321	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề
24	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn giám sát công tác thi công xây dựng và hoàn thiện công trình hạ tầng kỹ thuật.
25	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng.
26	8130	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan

**b) Cơ cấu cổ đông**

Cơ cấu cổ đông tại ngày 15/05/2019:

STT	Khoản mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>171</b>	<b>3.593.100</b>	<b>35.931.000.000</b>	<b>99,81%</b>
1.1	Tổ chức	3	2.699.700	26.997.000.000	74,99%
1.2	Cá nhân	168	893.400	8.934.000.000	24,82%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>1</b>	<b>6.900</b>	<b>69.000.000</b>	<b>0,19%</b>
2.1	Tổ chức	1	6.900	69.000.000	0,19%
2.2	Cá nhân	-	-	0	0,00%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>172</b>	<b>3.600.000</b>	<b>36.000.000</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 15/05/2019 do VSD cung cấp*

Danh sách cổ đông lớn nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại ngày 31/12/2019:



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**



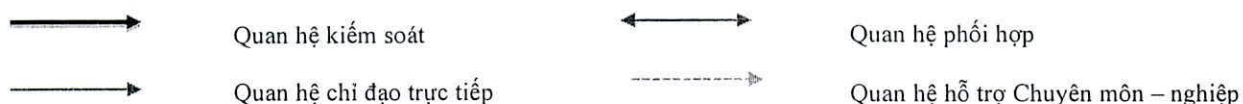
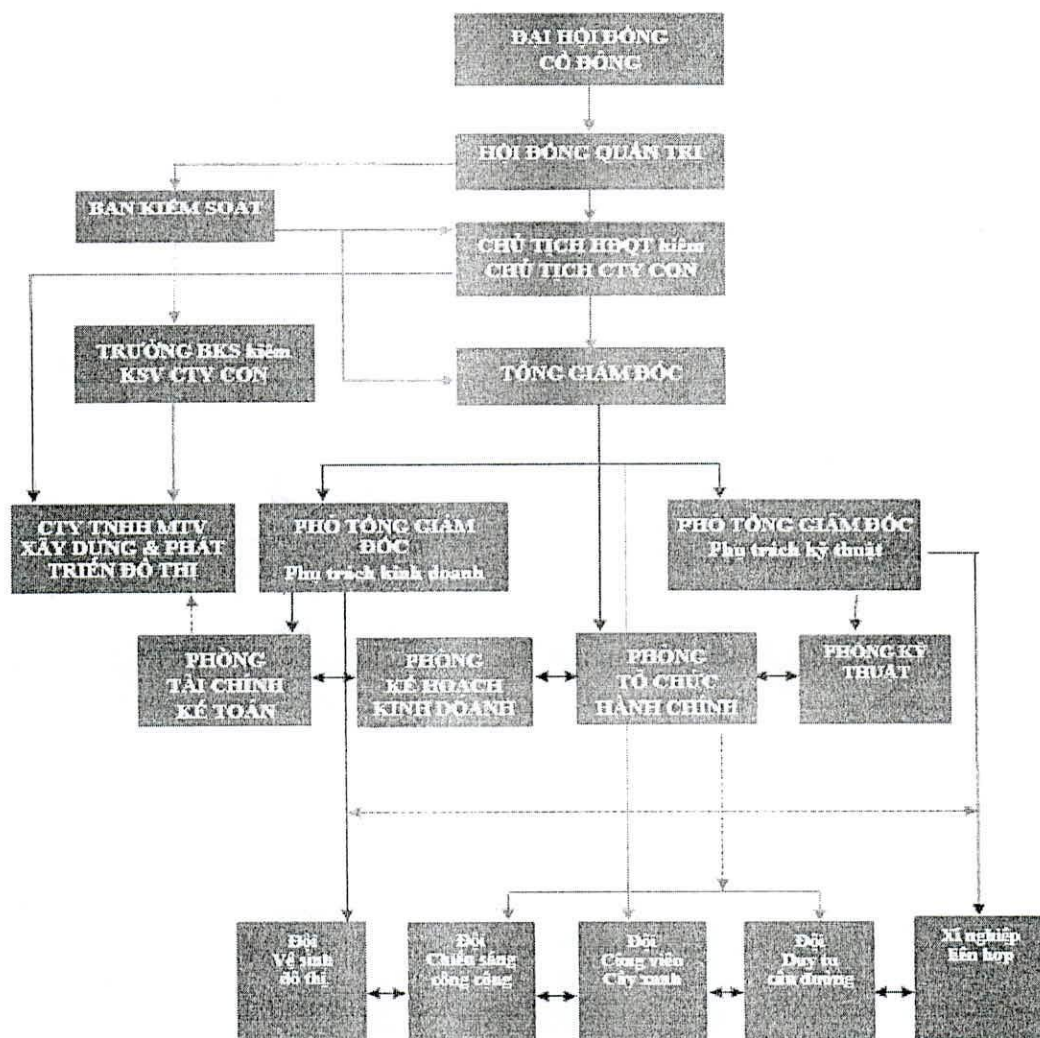
STT	Khoản mục	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	UBND tỉnh Bến Tre	2.160.000	21.600.000.000	60,00%
2	Công ty TNHH Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa	529.700	5.297.000.000	14,71%
3	Ông Nguyễn Thanh Phong	180.000	1.800.000.000	5,00%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.869.700</b>	<b>28.697.000.000</b>	<b>79,71%</b>

*Nguồn: CTCP Công trình Đô thị Bến Tre*

**2. Cơ cấu tổ chức Công ty**

Cơ cấu tổ chức CTCP Công trình Đô thị Bến Tre được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các văn bản pháp luật có liên quan.

**Sơ đồ cơ cấu tổ chức**



*Nguồn: Bentrepco*

#### a) Cơ cấu bộ máy quản lý:

##### **Đại hội đồng cổ đông**

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần, ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thông qua báo cáo tài chính năm;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật doanh





ng nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;
- Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;
- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông;
- Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại;
- Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

### **Hội đồng quản trị**

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;



- Bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ;
- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người điều hành khác;
- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, việc thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông ;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức;
- Đề xuất các loại cổ phần phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại;
- Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;
- Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
- Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc;
- Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có).

#### **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

- Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;
- Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;
- Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc người quản lý khác, sự phối hợp





hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông;

- Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
- Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp.
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

### **Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc Công ty là người đại diện theo uỷ quyền, trực tiếp điều hành hoạt động hằng ngày của công ty theo uỷ quyền của Chủ tịch HĐQT (người đại diện theo pháp luật) thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty, chịu trách nhiệm thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.

### **Các Phó Tổng Giám đốc**

Các Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc để quản lý và điều hành Công ty theo uỷ quyền của Chủ tịch HĐQT (người đại diện theo pháp luật) và phân công của Tổng giám đốc (theo Sơ đồ Tổ chức bộ máy); Chịu trách nhiệm trước Người đại diện pháp luật, trước Tổng Giám đốc và pháp luật về nội dung giải quyết công việc được phân công và uỷ quyền theo từng công việc cụ thể. Nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực Phó Tổng Giám đốc khác phụ trách thì chủ động phối hợp giải quyết. Trường hợp có ý kiến khác nhau phải báo cáo Tổng Giám đốc quyết định

### **Phòng Kế hoạch - Kinh doanh**

Lập, theo dõi và thanh lý các loại hợp đồng kinh tế (trừ Hợp đồng cung ứng các dịch vụ Vệ sinh đô thị), kế hoạch sử dụng và cung ứng vật tư, nhiên liệu, công cụ dụng cụ, vật rẻ tiền mau hỏng theo đề nghị của các Phòng, Đội, Xí nghiệp (trừ trang thiết bị phục vụ xe chuyên dùng, BHLĐ và vật tư nhỏ, lẻ của các Đội) và các lĩnh vực khác có liên quan, mở sổ theo dõi và đối chiếu công nợ phải trả người bán, trực tiếp phụ trách kho vật tư Công ty. Quản lý giá vật tư, vật liệu dùng cho sản xuất kinh doanh. Phối hợp Ban kiểm soát giúp Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc tổ chức công tác kiểm tra, thanh tra trong nội bộ (khi xét thấy cần thiết) để kiểm tra các bộ phận trực thuộc Công ty trong việc chấp hành chính sách pháp luật Nhà nước, Điều lệ và các Quy chế quản lý Công ty. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi chất lượng các dịch vụ công ích.





### **Phòng Tài chính - Kế toán**

Tham mưu Ban Tổng Giám đốc về quy định công tác quản lý tài chính, huy động và điều hành vốn tạm ứng và thanh toán tạm ứng theo đúng quy định. Lập kế hoạch tài chính và thanh quyết toán các hợp đồng, các khoản thu chi hàng tháng kịp thời, thực hiện đúng các chế độ thanh toán tiền lương, phụ cấp và chịu trách nhiệm báo cáo công tác tài chính theo quy định của chế độ báo cáo tài chính cho Ban Tổng Giám đốc Công ty đúng quy định. Ghi chép, phản ánh chính xác, kịp thời và có hệ thống sự diễn biến các nguồn vốn phục vụ cho việc SXKD của Công ty. Có trách nhiệm theo dõi công nợ, tích cực thực hiện các biện pháp thu, kết hợp chặt chẽ với các bộ phận có liên quan để thu hồi nợ và thu hồi vốn các công trình xây dựng nhanh nhất, không để phát sinh nợ xấu, nợ dây dưa kéo dài. Thường xuyên cân đối và báo cáo tình hình thu chi tài chính, đặc biệt là tình hình công nợ, hiệu quả sử dụng vốn nhằm phát hiện và xử lý ngay những vấn đề vướng mắc làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động chung của Công ty. Tham mưu Ban Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo các đơn vị thực hiện các chế độ quản lý tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước. Nghiên cứu tổ chức hệ thống kế toán quản trị và phân tích hoạt động kinh tế nhằm khắc phục những khiếm khuyết, yếu kém của các bộ phận Phòng, Đội, Xí nghiệp; từng bước nâng cao hiệu quả mọi mặt hoạt động của Công ty. Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, định mức chi tiêu phù hợp, tiết kiệm và hiệu quả. Báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời công tác tài chính của Công ty.

### **Phòng Kỹ thuật**

Tham mưu giúp Ban Tổng Giám đốc Công ty xây dựng, quản lý định mức kinh tế, kỹ thuật, hỗ trợ chuyên môn - nghiệp vụ các Đội, Xí nghiệp, theo dõi tiến độ, phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ báo cáo Ban Tổng Giám đốc Công ty kịp thời chỉ đạo và điều hành. Lập các kế hoạch tổng hợp hàng năm và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, tháng, quý, năm kịp thời theo quy định. Nghiên cứu thị trường mở rộng địa bàn kinh doanh, tăng cường quan hệ đối tác, lập hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, chào hàng cạnh tranh để thương thảo, nhận thầu thi công các công trình theo chức năng, ngành nghề kinh doanh của Công ty. Chịu trách nhiệm lập dự toán thi công, thống kê khối lượng toàn bộ các công trình, hạng mục công trình do Công ty thực hiện làm cơ sở để quản lý chi phí sản xuất, tạm ứng vật tư tiền vốn và thanh quyết toán. Phối hợp cùng các ngành chức năng liên quan trong việc khảo sát, nghiệm thu khối lượng, dịch vụ, lập hồ sơ để thanh, quyết toán khối lượng đã thực hiện theo định kỳ. Nghiên cứu ứng dụng hệ thống định mức, đơn giá hiện hành và xây dựng các loại định mức nội bộ phục vụ cho việc quản lý chi phí hướng tới thực hiện thí điểm mô hình giao khoán nội bộ đối với các mảng công tác hiện có. Phối hợp cùng Xí nghiệp liên hợp xây dựng quy định về quản lý máy móc, thiết bị; định kỳ kiểm tra, thực hiện quy trình bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, lập và đề xuất





kế hoạch sửa chữa lớn các loại xe máy, thiết bị chuyên dùng. Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan xây dựng các định mức lao động, vật tư, nhiên liệu phục vụ SXKD, các công trình xây dựng cơ bản và định mức nhiên liệu các xe chuyên dùng của Công ty.

#### **Đội Vệ sinh đô thị**

Tham mưu Ban Tổng Giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện quét, thu gom, vận chuyển rác trên địa bàn Thành phố Bến Tre và các huyện lân cận theo Hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý rác với Công ty. Quản lý, tổ chức phun xịt vi sinh EM tại các bãi rác: Phú Hưng, Giồng Trôm, Trạm trung chuyển rác Phường 6, Phường Phú Tân và các trạm trung chuyển khác. Chịu trách nhiệm điều hành công tác thu phí vệ sinh. Xây dựng phương án thu, lập bộ thu, quyết toán ấn chỉ thu phí, đảm bảo thu đúng - thu đủ, quản lý kiểm tra thu tiền hợp đồng thu gom rác của Công ty theo danh sách. Vận động đăng ký hợp đồng thu gom rác để tăng doanh thu, theo dõi, tổng hợp các hợp đồng thu gom rác với Công ty. Chịu trách nhiệm quản lý, khai thác và vận hành tất cả các nhà vệ sinh di động của Công ty. Quản lý chặt chẽ ngày giờ công, vật tư, phương tiện phục vụ công tác vệ sinh đô thị, trực tiếp quản lý lực lượng lao động làm công tác Vệ sinh đô thị. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nội quy lao động, quy định về ATVSLĐ.

#### **Đội Công viên - Cây xanh**

Quản lý, chăm sóc, làm cỏ đại tất cả các công viên, cây xanh đường phố trên địa bàn Thành phố Bến Tre. Thực hiện bón phân, phun thuốc trừ sâu tất cả cây xanh đường phố, cây kiểng trên tất cả các công viên. Theo dõi, quản lý hoạt động của nhân viên bảo vệ chuyên trách. Quản lý chặt chẽ ngày giờ công, vật tư, phương tiện phục vụ công tác Công viên - cây xanh, trực tiếp quản lý lực lượng lao động làm công tác Công viên - cây xanh. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nội quy lao động, quy định về ATVSLĐ.

#### **Đội Chiếu sáng công cộng**

Tham mưu Ban Tổng Giám đốc Công ty quản lý, sửa chữa tất cả hệ thống đèn chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông thuộc phạm vi được phân cấp quản lý. Tổ chức thi công, lắp mới công trình hệ thống chiếu sáng công cộng khi có yêu cầu. Quản lý chặt chẽ ngày giờ công, vật tư, phương tiện phục vụ công tác Chiếu sáng công cộng, trực tiếp quản lý lực lượng lao động làm công tác Chiếu sáng công cộng. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nội quy lao động, quy định về ATVSLĐ.

#### **Đội duy tu cầu đường**

Tham mưu Ban Tổng Giám đốc Công ty quản lý, thực hiện công tác duy tu cầu, đường bộ theo sự phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố Bến Tre. Thực hiện tốt các quy định về quản lý giao thông và an toàn giao thông theo quy định của Nhà





nước. Tổ chức thi công, xây dựng công trình giao thông theo Hợp đồng thi công của Công ty khi có yêu cầu. Tham mưu, đề xuất Ban Tổng Giám đốc Công ty về kỹ thuật, mỹ thuật trong việc duy tu, dặm vá mặt đường đảm bảo mỹ quan đô thị. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nội quy lao động, quy định về ATVSLĐ.

### **Xí nghiệp liên hợp**

Chịu trách nhiệm quản lý, vận hành tất cả xe chuyên dùng phục vụ hoạt động thường xuyên của các Đội chuyên quản trực thuộc Công ty. Tổ chức vận hành hệ thống máy nghiền rác chế biến các loại phân và các phụ phẩm từ nguồn rác đã phân hủy qua nhiều năm tại bãi rác Phú Hưng. Nghiên cứu đề xuất tổ chức các mô hình hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ có lãi bù đắp chi phí và mang lại hiệu quả cao cho Công ty. Tham mưu, đề xuất các biện pháp sản xuất nhằm tiết kiệm tối đa vật tư, điện nước và ngày giờ công lao động. Tham mưu, đề xuất cho Ban Tổng Giám đốc Công ty các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, quản lý và sử dụng máy móc thiết bị phục vụ nhu cầu sản xuất. Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch bảo dưỡng các phương tiện chuyên dùng theo định kỳ. Kết hợp cùng tổ thẩm định kiểm tra lập kế hoạch sửa chữa kịp thời đảm bảo các phương tiện hoạt động tốt. Đồng thời tổ chức nghiệm thu sau khi đã sửa chữa xong các công việc theo yêu cầu để đưa vào sử dụng. Vệ sinh nhà xưởng, sắp xếp, bố trí gọn gàng máy móc, thiết bị, vật tư phục vụ cho sản xuất trong khu vực Nhà để xe chuyên dùng và Phòng làm việc các Đội. Triển khai thực hiện nghiêm túc nội quy lao động, quy định về ATVSLĐ

### **b) Các công ty con, công ty liên kết, liên doanh:**

Công ty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển đô thị Bến Tre

Hạch toán độc lập, hoạt động theo mô hình Công ty con của Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre, có Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động riêng, thực hiện mối quan hệ và chế độ báo cáo theo quy định tại các Điều 189, 190, 191 Luật Doanh nghiệp năm 2014. Đồng thời có trách nhiệm thực hiện các công việc chuyên môn liên quan đến hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre, cụ thể như sau:

- Báo cáo và xin ý kiến kịp thời về tình hình hoạt động và nghiệp vụ chuyên môn khi thực hiện các công việc có liên quan đến dịch vụ công ích đô thị theo sự phân cấp của Công ty.
- Thực hiện báo cáo định kỳ vào giữa tháng và cuối tháng.
- Tham dự các cuộc họp theo yêu cầu của Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến dịch vụ công ích đô thị theo yêu cầu của Ban Tổng Giám đốc Công ty





**3. Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát**

Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre có nhiệm kỳ 2015 - 2020, số lượng cụ thể hiện tại như sau:

**Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Ngọc Triệu	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Ngô Trung Kiên	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Tấn Vũ	Thành viên HĐQT
4	Ông Đào Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên HĐQT

**Ban Kiểm soát**

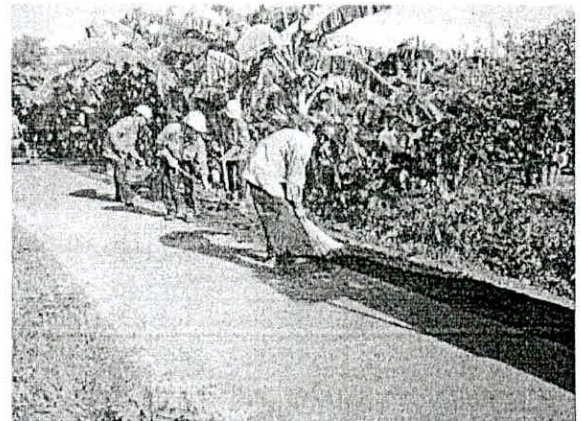
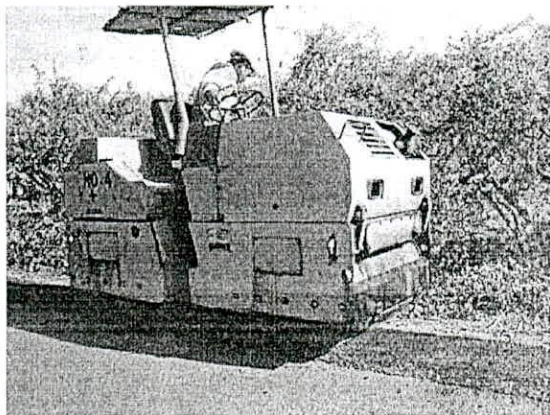
STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trịnh Văn Đẩu	Trưởng BKS
2	Nguyễn Hữu Thuận	Thành viên
3	Phạm An Huy	Thành viên

**Ban điều hành và kế toán trưởng**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Ngô Trung Kiên	Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Tấn Vũ	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Lê Văn Vũ	Phó Tổng Giám đốc
4	Bà Trần Thị Vân Nghi	Kế toán trưởng

**4. Hoạt động kinh doanh**

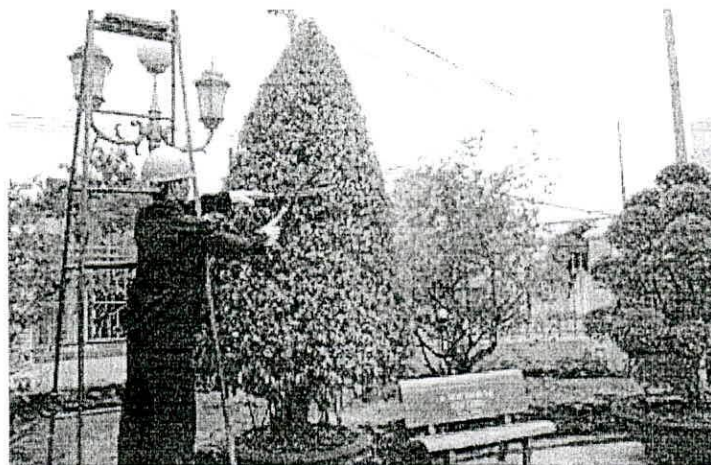
**Duy tu cầu đường:** Thực hiện duy tu, sửa chữa thường xuyên hệ thống giao thông đường bộ.



### *Quản lý chăm sóc công viên cây xanh*

Cung cấp dịch vụ quản lý, chăm sóc công viên cây xanh, cảnh quan công ích đô thị; Tư vấn, thi công, chăm sóc cây xanh, cảnh quan các công trình hạ tầng đô thị, trụ sở cơ quan, doanh nghiệp, hộ gia đình

Sau khi Tư vấn và thi công tạo cho khu vực sân, vườn nhà bạn được như ý, tạo không gian xanh, đẹp. Bạn đã thật sự ưng ý với khu vườn của mình, nhưng để giữ cho nó luôn xanh đẹp thì phải cần một bàn tay chuyên nghiệp.



### *Chiếu sáng công cộng*

Với đội ngũ kỹ sư có kiến thức chuyên sâu, công nhân thi công chuyên nghiệp, giàu kinh nghiệm sẽ tư vấn cho Khách hàng lợi ích của việc bảo trì hệ thống điện chiếu sáng nhằm hạn chế tối đa sự cố về điện và tiết kiệm điện một cách hiệu quả làm tăng năng suất hoạt động và lợi nhuận cho Khách hàng; cung cấp dịch vụ quản lý, sửa chữa thường xuyên hệ thống chiếu sáng công cộng.





Lắp đèn chiếu sáng khắc phục điểm đen TNGT ĐT 883 huyện Bình Đại

*Vệ sinh đô thị*

Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre thực hiện các chức năng:

- Thu gom, vận chuyển rác thải; Vệ sinh đường phố;
- Tổ chức thu tiền dịch vụ vệ sinh môi trường và ký kết hợp đồng thực hiện dịch vụ vệ sinh môi trường theo quy định;
- Sản xuất kinh doanh: Dụng cụ thiết bị vệ sinh đô thị; chế phẩm xử lý rác; các sản phẩm chế biến từ rác.



*Thi công các công trình dân dụng và hạ tầng kỹ thuật*

*Kinh doanh các thiết bị chuyên ngành*





**5. Định hướng phát triển:**

**✦ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- + Đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- + Luôn nỗ lực cung cấp dịch vụ có chất lượng và nhanh chóng nhằm làm hài lòng khách hàng.
- + Tập trung nguồn lực hỗ trợ thúc đẩy tiến trình đô thị hóa, chỉnh trang đô thị, góp phần đưa thành phố Bến Tre đạt chuẩn đô thị loại 2 năm 2020.
- + Trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực môi trường đô thị tại Bến Tre và Đồng bằng Sông Cửu Long.

**✦ Các mục tiêu phát triển bền vững:**

- + Xây dựng và duy trì vẻ mỹ quan đô thị của tỉnh Bến Tre, từng bước mở rộng địa bàn hoạt động sản xuất kinh doanh đến các huyện và các tỉnh lân cận.
- + Xây dựng những chương trình đào tạo, nâng cao kỹ năng cho cán bộ, công nhân viên chức trong Công ty.
- + Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động tình nguyện, hoạt động đền ơn đáp nghĩa... để góp phần giúp đỡ và cải thiện đời sống người dân địa phương.
- + Tổ chức và tham gia các hoạt động nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ và làm sạch môi trường sống, góp phần duy trì vẻ đẹp đô thị tỉnh Bến Tre.

**✦ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- + Sắp xếp và tinh giản bộ máy tổ chức của Công ty theo hướng chuyên môn hóa, để nâng cao hiệu quả hoạt động. Bên cạnh đó, Công ty còn chú trọng công tác tìm kiếm nhân lực mới cùng với đào tạo và sắp xếp nhân sự sao cho hợp lý, đạt hiệu quả cao nhất.
- + Từng bước xây dựng thương hiệu riêng cho công ty, tiến hành các hoạt động nghiên cứu thị trường nhằm tìm kiếm những cơ hội kinh doanh mới và thu hút nguồn vốn đầu tư vào công ty.
- + Cải thiện và nâng cao cơ sở vật chất kỹ thuật của công ty bằng việc thay mới những trang thiết bị đã lỗi thời, từng bước ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động điều hành, quản lý và cung cấp dịch vụ cho khách hàng.
- + Xây dựng mối quan hệ với khách hàng thông qua việc cải thiện hoạt động chăm sóc khách hàng.
- + Tìm kiếm và duy trì quan hệ với chủ đầu tư để kịp thời nắm bắt cơ hội kinh doanh trong nước cũng tác động đến chất lượng, giá thành và sức cạnh tranh





của sản phẩm.

**6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất**

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty (hợp nhất)

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	% tăng, giảm
1	Tổng giá trị tài sản	69.428.197.733	71.289.421.886	2,7%
2	Doanh thu thuần	79.663.687.874	81.385.544.662	2,2%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.649.628.171	10.735.409.781	0,8%
4	Lợi nhuận khác	(14.299.015)	72.767.010	NA
5	Lợi nhuận trước thuế	10.635.329.156	10.808.176.791	1,6%
6	Lợi nhuận sau thuế	10.029.718.627	9.068.790.895	-9,6%
7	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	12%	12%	

*Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2019 của Bentrepco*

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Mẹ

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	% tăng, giảm
1	Tổng giá trị tài sản	68.557.657.008	71.783.095.832	4,7%
2	Doanh thu thuần	72.362.970.819	74.421.499.717	2,8%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.554.554.888	9.868.361.286	-6,5%
4	Lợi nhuận khác	6.665.801	101.957.110	1429,6%
5	Lợi nhuận trước thuế	10.561.220.689	9.970.318.396	-5,6%

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**



STT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	% tăng, giảm
6	Lợi nhuận sau thuế	10.195.851.699	8.568.610.179	-16,0%

*Nguồn: BCTC riêng đã kiểm toán năm 2019 của Bentrepro*

**7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

**Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty (hợp nhất)**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	2,65	3,20
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	2,45	3,08
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	33,73	27,78
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	50,89	38,47
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	Vòng	14,03	20,67
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,25	1,14
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	12,59	11,14
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	22,20	18,60
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	15,69	12,89
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	13,37	13,19



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**



Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/cp	2.267	2.032

*Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2019 hợp nhất của Bentrepcó*

**Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty mẹ**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	2,55	2,90
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,84	2,84
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	33,28	28,94
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	49,89	40,73
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	Vòng	15,37	27,03
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,14	1,04
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	14,09	11,51
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	22,81	17,71
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	16,13	12,21
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	14,59	13,26

*Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2019 riêng của Bentrepcó*

**8. Tình hình tài sản của Công ty**

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**



a) Tình hình tài sản - nguồn vốn tại thời điểm ngày 31/12/2018, 31/12/2019

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2018	31/12/2019
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>69.428.197.733</b>	<b>71.289.421.886</b>
1	Tài sản ngắn hạn	59.137.324.961	60.716.238.717
2	Tài sản dài hạn	10.290.872.772	10.573.183.169
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>69.428.197.733</b>	<b>71.289.421.886</b>
1	Nợ phải trả	23.414.660.674	19.805.666.324
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	46.013.537.059	51.483.755.562

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019 của Bentrepcó

b) Tài sản cố định hữu hình tại thời điểm 31/12/2019

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
<b>1.</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>26.000.171.185</b>	<b>17.146.557.125</b>	<b>8.853.614.060</b>
1.1	Nhà cửa, vật kiến trúc	5.980.824.441	3.565.958.605	2.414.865.836
1.2	Máy móc, thiết bị	4.915.000.180	2.283.050.577	2.631.949.603
1.3	Phương tiện vận tải	15.028.234.569	11.221.435.948	3.806.798.621
1.4	Dụng cụ quản lý	76.111.995	76.111.995	-
<b>2.</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tổng cộng:</b>		<b>26.000.171.185</b>	<b>17.146.557.125</b>	<b>8.853.614.060</b>

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019 của Bentrepcó

**9. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty**



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**



Danh sách các bất động sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của Công ty:

Stt	Địa chỉ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Hình thức sử dụng	Căn cứ pháp lý
1	Thửa số 38, tờ bản đồ số 7, Số 26, Nguyễn Trung Trực, P1, TPBT	264,3	Trụ sở công ty	đến 29/04/2047	Đất thuê, trả tiền thuê đất hàng năm	Hợp đồng số 19/HĐTĐ ngày 10/7/2019 giữa UBND tỉnh Bến Tre (do Sở TNMT làm đại diện) và Cty CP CTĐT Bến Tre.
2	Thửa số 301, tờ bản đồ số 11, Số 26, Nguyễn Huệ, P1, TPBT	103,7	Trụ sở Công ty TNHH một thành viên Xây dựng và Phát triển đô thị Bến Tre (là công ty con của Công ty CP Công trình đô thị Bến Tre)	đến 29/04/2047	Đất thuê, trả tiền thuê đất hàng năm	Giấy chứng nhận QSDĐ số CR365939, CR365940 cấp ngày 30/8/2019.
3	Thửa 527, tờ bản đồ số 13, Ấp Phú Thành, xã Phú Hưng, TPBT	1.710,8	Vườn ươm cây giống,	đến 24/02/2064	(Công ty nhận chuyển nhượng của Ông Trương Phước Lợi) Nhà nước giao đất và không thu tiền sử dụng đất	Giấy chứng nhận QSDĐ số BH943623 vào sổ cấp giấy chứng nhận CT02624 ngày 06/05/2014
4	Thửa 450, tờ bản đồ số 45, Ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, TPBT	154,2	Đất kinh doanh thuộc dự án Khu tái định cư Phú Hào – Phú Hưng (sử dụng làm bể tự hoại)	lâu dài	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất	Giấy chứng nhận QSDĐ số AL514019 vào sổ cấp giấy chứng nhận T02010 ngày

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE**



Stt	Địa chỉ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Hình thức sử dụng	Căn cứ pháp lý
						28/11/2007
5	Thửa 497, tờ bản đồ số 45, Ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, TPBT	96	Đất kinh doanh thuộc dự án Khu tái định cư Phú Hào – Phú Hưng (đã được UBND TPBT bố trí tái định cư cho ông Hà Văn Thương nhưng ông Thương chưa nhận)	lâu dài	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất	Giấy chứng nhận QSDĐ số AL514021 vào sổ cấp giấy chứng nhận T02012 ngày 28/11/2007
6	Thửa 500, tờ bản đồ số 45, Ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, TPBT	96,6	Đất kinh doanh thuộc dự án Khu tái định cư Phú Hào – Phú Hưng (đã được UBND TPBT bố trí tái định cư cho ông Phạm Văn Bé nhưng ông Bé chưa nhận)	lâu dài	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất	Giấy chứng nhận QSDĐ số AL514024 vào sổ cấp giấy chứng nhận T02015 ngày 28/11/2007

*Nguồn: Bentrepcó*

**10. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2020**





*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Vốn điều lệ	36.000.000.000	36.000.000.000
2	Doanh thu thuần	81.385.544.662	77.350.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	9.068.790.895	6.624.800.000
4	Tỷ lệ LNST/DTT	11,14%	8,56%
5	Tỷ lệ LNST/VCSH	25,19%	18,40%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	12%	12%

*Nguồn: Bentrepco*

**Căn cứ xây dựng và giải pháp tổ chức thực hiện để đạt kế hoạch năm 2020:**

**Công tác điều hành, triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2020 các mảng dịch vụ công ích trên địa bàn tiếp tục thực hiện theo phương thức đấu thầu, đòi hỏi Công ty phải tiếp tục củng cố nâng cao năng lực cạnh tranh về nhân sự quản lý, lao động có tay nghề, máy móc thiết bị.....đảm bảo đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

Ưu tiên tập trung các nguồn lực (tài chính, con người) đầu tư mua sắm các thiết bị, phương tiện chuyên dùng để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ công ích đồng thời mở rộng hoạt động thi công xây dựng dân dụng và các hoạt động sản xuất kinh doanh khác.

Từng bước thay đổi mô hình quản trị doanh nghiệp thích ứng với môi trường hoạt động mới, nâng cao nhận thức về công tác quản lý cho các Phòng, Đội chuyên môn đem lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chủ động tìm kiếm các đối tác, khách hàng mới, mở rộng địa bàn hoạt động trong và ngoài tỉnh, đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh. Hoàn thành những đơn đặt hàng và hợp đồng với các Chủ đầu tư đảm bảo về chất lượng sản phẩm và thời gian.

Ổn định, từng bước mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh đối với Công ty TNHH một thành viên Xây dựng và Phát triển đô thị Bến Tre (Công ty con).

**Công tác tài chính:**



Tổ chức ghi nhận và hạch toán báo cáo tài chính rõ ràng, minh bạch và đúng quy định. Thực hiện cân đối, hợp nhất báo cáo tài chính phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế tại Công ty.

**Công tác nhân sự:**

Mức lương bình quân của Công ty đã được nâng cao theo kế hoạch đã đề ra, Công ty vẫn tiếp tục duy trì các chính sách lương, thưởng nhằm tạo động lực cho người lao động nâng cao năng suất lao động và yên tâm công tác.

Nâng cao năng lực quản lý kinh doanh, đổi mới phương thức quản lý, tiếp cận với thị trường, xây dựng đội ngũ cán bộ viên chức quản lý ngày càng chuyên nghiệp hơn, ngang tầm với bước phát triển của công ty.

Tăng cường, khuyến khích các hình thức tập huấn, đào tạo, nâng cao trình độ, tay nghề, kỹ năng làm việc nhằm đáp ứng yêu cầu về nguồn lực trong điều kiện sản xuất kinh doanh ngày càng khó khăn phải cạnh tranh theo cơ chế thị trường Năm 2019 là năm đầu tiên áp dụng hình thức đấu thầu các mảng dịch vụ công ích trên địa bàn, đòi hỏi Công ty phải tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực cạnh tranh về nhân sự quản lý, lao động có tay nghề, máy móc thiết bị... đảm bảo đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

**11. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện**

Không có.

**12. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn**

Không có.





**VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre
2. **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông
3. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần
4. **Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:** 864.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ
5. **Giá khởi điểm chào bán:** 14.630 đồng/cổ phần
6. **Phương pháp/cơ sở tính giá giá khởi điểm:**

Căn cứ trên cơ sở đề xuất của Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam tại Báo cáo xác định giá trị doanh nghiệp số 1405/19/CT.SACC ngày 09 tháng 12 năm 2019 về giá cổ phần của Bentreco để chuyển nhượng phần vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre tại Bentreco, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre đã có Quyết định số 2810/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019 quyết định giá khởi điểm là **14.630 đồng/cổ phần**

7. **Phương thức chuyển nhượng vốn:**

Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình Đô Thị Bến Tre, việc chuyển nhượng cổ phần của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre tại Bentreco bằng hình thức chào bán cạnh tranh ngoài sàn qua Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.

8. **Tổ chức chào bán:**

**Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp.HCM

9. **Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:** dự kiến vào tháng 05/2020

10. **Đăng ký mua cổ phần:**

Thời hạn, số lượng, phương thức thanh toán, chuyển giao cổ phần, số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu, thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phần,... được thực hiện theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre.

Về giá thanh toán: Theo quy định tại mục c khoản 1 Điều 38a của Nghị định 91/2015 và Điều 13 của Nghị định 32/2018, tại ngày mở cuộc chào bán cạnh



tranh, có giao dịch cổ phiếu BTU và xác định được giá sàn thì Giá thanh toán (giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre) = giá cao hơn của [giá sàn của ngày mở cuộc chào bán cạnh tranh, và giá trúng chào bán cạnh tranh]

Trong trường hợp không có giá sàn do không có giao dịch cổ phiếu BTU tại ngày mở cuộc chào bán cạnh tranh thì Giá thanh toán = Giá trúng chào bán cạnh tranh.

Nhà đầu tư vui lòng tham khảo thông tin chi tiết về phương thức thanh toán, cơ chế xác định giá thanh toán và việc công bố thông tin về giá thanh toán trong Quy chế chào bán cạnh tranh để chuyển nhượng vốn tại Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre do HSX ban hành.

**11. Thời gian thực hiện đăng ký mua cổ phần dự kiến:**

Được quy định cụ thể tại Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành.

**12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:**

Hiện nay Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre không có quy định về việc giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài.

Ngoài Điều lệ, Công ty tuân thủ các quy định về giới hạn tỷ lệ nắm của nhà đầu tư nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Hiện tại tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại Bentrepcó là 1,17% vốn cổ phần.

Số lượng cổ phần chào bán là 864.000 cổ phần, chiếm 24% vốn cổ phần của Công ty. Trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài mua thành công thì tổng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa là 864.000 cổ phần, chiếm 24% vốn cổ phần của Công ty.

**13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn: Không có.**

**14. Các loại thuế có liên quan:**

Công ty tuân thủ luật thuế hiện hành đối với các loại thuế có liên quan đến đợt





chào bán cổ phần.

**15. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:**

Theo Quy chế chào bán cạnh tranh do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành.

**VIII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**

Thực hiện theo Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre.

N VIET  
IH  
RE ★



**IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**

**1. Tổ chức tư vấn phương án chuyển nhượng vốn**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Trụ sở chính: Số 72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.  
Điện thoại: (024) 3928 8080 Fax: (024) 3928 9888  
Chi nhánh: Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (028) 3914 6888 Fax: (028) 3914 7999  
Website: [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn)

**2. Tổ chức kiểm toán**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN SAO VIỆT**

Địa chỉ: Số 386/51 Lê Văn Sỹ, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (028) 3526 1357 Fax: (028) 3526 1359  
Website: <http://saovietaudit.com/>

**3. Tổ chức thực hiện chào bán**

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (028) 3821 7713 Fax: (028) 3821 7452  
Website: [www.hsx.vn](http://www.hsx.vn)

**4. Tổ chức thẩm định giá**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG NAM**

Địa chỉ: Số 87 Trần Thiện Chánh, Quận 10, Tp.Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (028) 2242 8878 - 2242 9878 Fax: (028) 3862 3562  
Website: [www.thamdinhgiadongnam.com](http://www.thamdinhgiadongnam.com)





**X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**

Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

Bản công bố thông tin này đã được Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt xây dựng một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre cung cấp.

Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre và Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt được miễn trách nhiệm trong trường hợp Bentreco cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

Việc chuyển nhượng vốn này không phải là đợt huy động vốn cho Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre.

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt. Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế chào bán cạnh tranh trước khi quyết định đăng ký tham dự chào bán. Các nhà đầu tư tham dự chào bán có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

**XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**

*Bến Tre, ngày 10 tháng 4 năm 2020*

**ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN  
CHUYỂN NHƯỢNG**

**Võ Văn Phú**